

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 550/2024/TLST-DS, ngày 01 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng.”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S (S1).

Trụ sở: số B, đường N, phường V, quận Q, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà D: Ông Nguyễn Thanh T - Trưởng Phòng - Ngân hàng thương mại cổ phần S - Chi nhánh T1.

Địa chỉ: Số E, đường N, Khóm C, Phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thanh T là: Anh Trần Thế H - Chuyên viên khách hàng cá nhân- Phòng G trực thuộc Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh T1.

- *Bị đơn:* bà Nguyễn Thị D1, sinh ngày 01 tháng 07 năm 1965.

Địa chỉ: Khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Thế H đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần S (S1) là nguyên đơn và bị đơn bà Nguyễn Thị D1 thống nhất thoả thuận như sau:

Bà Nguyễn Thị D1 đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S (S1) số tiền

vốn gốc còn thiếu là 44.819.041 đồng (Bốn mươi bốn triệu, tám trăm mười chín ngàn, không trăm bốn mươi một đồng).

Tiền lãi trong và quá hạn tính đến ngày 06/02/2025 là: 14.628.460 đồng.

Tổng cộng vốn và lãi là: 59.447.501 đồng (Năm mươi chín triệu, bốn trăm bốn mươi bảy ngàn, năm trăm lẻ một đồng).

Thời gian trả: Bà Nguyễn Thị D1 với Ngân hàng thương mại cổ phần S (S1) tự thỏa thuận thời gian trả tiền do Chi cục thi hành án dân sự huyện Càng Long giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S (S1) không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần S (S1) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.162.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0004840, ngày 01/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Càng Long.

- Bà Nguyễn Thị D1 tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 1.486.187 đồng.

Kể từ ngày 07/02/2025 bà Nguyễn Thị D1 còn phải tiếp tục chịu lãi suất quá hạn theo hợp đồng thẻ tín dụng số: 2231051, ngày 05/9/2022 bà Nguyễn Thị D1 đã ký với Ngân hàng thương mại cổ phần S (S1) đối với số tiền vốn chưa thi hành án, cho đến khi thi hành xong Quyết định này.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND huyện Càng Long;
- Chi cục THADS huyện Càng Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Lê Văn Tâm